

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH MỜI CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI DỜI MỎ MẢ - ĐỢT 06/2026

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG THCS VÀ SAN LẤP MẶT BẰNG TRONG PHẠM VI NGHĨA TRANG BÌNH HƯNG HÒA - GIAI ĐOẠN 3

Thời gian: 8h đến 11 giờ 30, ngày 23/01/2026 (Sáng thứ Sáu)

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
1	9304	306	Trần Vũ Duy Sang	25/11 Phùng Văn Cung, phường 2, quận Phú Nhuận	Vũ Văn Khải	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
2	9340	306	Đào Sóc Phách	54 Trần Thủ Độ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Đào Chín	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
3	9384	306	Đào Thị Thảo	219 Lô E chung cư Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, quận 3	Đào Thị Xuyên	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
4	9574	306	Nguyễn Văn Minh	77/2 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Xuân Trang	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
5	9586	306	Hồ Thị Hồng	23 Đường 9A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Hồ Thị Hoa	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
6	9753	306	Hồ Thị Châu	18/8C Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận	Nguyễn Quốc Khánh	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
7	9802	306	Tổng Thị Huyền	312/7Bis Tôn Đản, phường 4, quận 4	Nguyễn Thị Đặng	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
8	9807	306	Phan Văn Việt	649/24 Hậu Giang, phường 11, quận 6	Phan Lâm Quốc Vinh	Liên Ứng	211	13/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
9	9820	306	Chế Thị Sanh	34/20 Nguyễn Súy, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Anh Thuận	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
10	9842	306	Nguyễn Nhật Hiếu	85Đ/13A Hoài Thanh, phường 14, quận 8	Nguyễn Ngọc Chiêu	Liên Ứng	211	13/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
11	9961	306	Phan Thị Bích Trâm	868 Tinh Lộ 43, Bình Chiểu, Thủ Đức	Phan Tấn Lợi	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
12	10212	306	Âu Đức Dũng	72 Nguyễn Trường Tộ, phường 13, quận 4	Âu Dũ	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
13	10232	306	Trần Ngọc Bích Trân	118/32 Lê Đại Hành, phường 7, quận 11	Trần Thanh Sơn	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
14	10299	306	Nguyễn Ngọc Minh Hùng	170/10 Hoàng Văn Thụ, phường 9, quận Phú Nhuận	Nguyễn Văn An	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
15	10397	306	Lê Thanh Hùng	165/15 Phạm Văn Hai, phường 5, quận Tân Bình	Lê Văn Út	Liên Ứng	211	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
16	77	299	Huỳnh Hữu Thành	40/10/19 Nguyễn Khoái, phường 2, quận 4	Huỳnh Văn Sách	Bắc Việt	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
17	79	299	Huỳnh Hữu Thành	40/10/19 Nguyễn Khoái, phường 2, quận 4	Nguyễn Thị Nhỏ	Bắc Việt	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
18	81	299	Trần Bùi Bình An	170/291 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4	Bùi Văn Liên	Bắc Việt	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
19	96	299	Trần Bùi Bình An	170/291 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4	Trương Thị Hưng	Bắc Việt	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
20	1211	299	Nguyễn Đức Hùng	161 Phan Đình Phùng, phường 17, quận Phú Nhuận	Nguyễn Đức Nguyên	Bắc Việt	67	10/1/2026	Tưởng trình CCCD: 1 Sao y, 2 photo
21	1325	299	Huỳnh Hữu Thành	40/10/19 Nguyễn Khoái, phường 2, quận 4	Huỳnh Thị Đâu	Bắc Việt	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
22	2860	299	Nguyễn Trần Bảo Trân	146/37/18 Vũ Tùng, phường 2, quận Bình Thạnh	Trần Hữu Lộc	Đông Quan	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
23	3743	299	Nguyễn Thanh Siêm	25/3B Thới Tây 1, Tân Hiệp, Hóc Môn	Huỳnh Thị Tư	Giác Quan	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
24	4861	299	Hạng Minh Thành	1007 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5	Hạng Thế Dân	Giác Quan	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
25	5662	299	Lê Thị Hạnh	79/462C Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp	Lê Thị Chấn	Giác Quan	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
26	9580	299	Nguyễn Thị Dui	772/23/13B Đoàn Văn Bơ, phường 16, quận 4	Nguyễn Nho	Liên Ứng	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
27	9919	299	Nguyễn Thị Tố Như	28/17/10 Đường 9A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Vũ Thị Là	Liên Ứng	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
28	12546	299	Trần Thị Kim Anh	385/4 Nguyễn Công Trứ, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1	Trần Trung Tín	Trần Quốc	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
29	12686	299	Dương Thị Phùng	157/48 Mai Xuân Thường, phường 4, quận 6	Châu Hưng (Mộ chữ hoa)	Trần Quốc	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
30	13089	299	Lê Văn Răng	TK54/18 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1	Lê Thị Quánh	Trần Quốc	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
31	13811	299	Nguyễn Thị Dung	280/29/20/18 Bùi Hữu Nghĩa, phường 2, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Thiết	Trần Quốc	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
32	13812	299	Nguyễn Thị Dung	280/29/20/18 Bùi Hữu Nghĩa, phường 2, quận Bình Thạnh	Trần Thị Tín	Trần Quốc	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
33	14177	299	Lương Phụng Hưng	751/28B Hồng Bàng, phường 6, quận 6	Tạ Muối (Mộ Chữ Hoa)	Trần Quốc	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
34	15162	299	Nguyễn Văn Long	458/26C Gia Phú, phường 3, quận 6	Nguyễn Thị Thom	Trần Quốc	67	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
35	1961	317	Nguyễn Thị Hà	123/15 Đường 8, Linh Xuân, Thủ Đức	Lê Đình Nghĩa	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
36	1998	317	Nguyễn Thị Nhung	260/26 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1	Nguyễn Văn Tuấn	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
37	2037	317	Vũ Thị Yến	109/800A Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp	Vũ Ngọc Giang	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
38	2283	317	Nguyễn Thanh Hùng	297/7 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân	Triệu Thị Định	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
39	2381	317	Mai Thị Cẩm Trang	86C Phú Mỹ, ấp Cây Trâm, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	Mai Thị Cẩm Dung	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
40	2407	317	Võ Văn Lâm	156/34/8 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân	Nguyễn Thị Tám	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
41	2408	317	Trần Thị Quyên	108/5 Hậu Giang, phường 6, quận 6	Trần Thị Lang	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
42	2433	317	Nguyễn Trịnh Lâm Sơn	308/35/8 Cách Mạng Tháng 8, phường 10, quận 3	Nguyễn Thị Tâm	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
43	2514	317	Cao Sơn Hoàn	8/7/1 Đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Vũ Thị Ba	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
44	2648	317	Ngô Thị Xuân Hồng	690/2J5 Nguyễn Duy, phường 12, quận 8	Lê Văn Giới	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
45	2666	317	Hoàng Công Hiệp	520 Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp	Hoàng Tùng	Cán Bộ	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
46	2870	317	Lê Văn Quý	45A/7 Trần Văn Kiêu, phường 10, quận 5	Lê Văn Cường	Đông Quan	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
47	2909	317	Hoàng Thế Linh	601/20/1E Cách Mạng Tháng 8, phường 15, quận 10	Hoàng Thanh Vinh	Đông Quan	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
48	2961	317	Phạm Gia Hội	124/106/7 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh	Phạm Gia Pháp	Đông Quan	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
49	2969	317	Nguyễn Hoàng Thiện	A2/5K QL50, Tổ 62, Ấp 2, Bình Hưng, Bình Chánh	Cao Thị Tuyết Minh	Đông Quan	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
50	3168	317	Đàm Văn Hùng	110/34 Lê Quốc Hưng, phường 13, quận 4	Đàm Văn Nghệ	Đông Quan	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
51	3328	317	Võ Lân	57 Sơn Hưng, phường 12, quận Tân Bình	Võ Tấn Đời	Đông Quan	73	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
52	1079	294	Bùi Thị Kim Oanh	25/32D Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú	Lê Văn Nhiều	Bắc Việt	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
53	1199	294	Lê Minh Thiện	223/7 Vĩnh Viễn, phường 4, quận 10	Lê Văn Thắng	Bắc Việt	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
54	1864	294	Đỗ Thị Thân	1570/101 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6	Trần Kim Xuân	Cán Bộ	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
55	2349	294	Lê Minh Thiện	223/7 Vĩnh Viễn, phường 4, quận 10	Lê Thị Lang	Cán Bộ	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
56	3800	294	Lê Công Bảo	165/32/12 Đường 3/2, phường 11, quận 10	Trần Thị Lan	Giác Quan	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
57	4900	294	Đỗ Thị Thân	1570/101 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6	Trần Ngọc Hùng	Giác Quan	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
58	5853	294	Trần Văn Huệ	175/43 Cô Giang, phường Cô Giang, quận 1	Nguyễn Thị Tám	Giác Quan	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
59	6351	294	Lâm Thị Thùy Trang	TDP Lợi Phúc, phường Cam Linh, Khánh Hòa	Tô Minh Đức	Giác Quan	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
60	7919	294	Bùi Xuân Bình	78/12/5 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4	Bùi Xuân Trọng	Hòa Hưng	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
61	10133	294	Nguyễn Văn Phụng	769/314B Phạm Thế Hiển, phường 4, quận 8	Nguyễn Văn Lợi (bia mộ ghi Nguyễn Văn Lợi (Đức))	Liên Ứng	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
62	11314	294	Lục A Dũng	B416/2 Đoàn Văn Bơ, phường 18, quận 4	Lục Thị Tý	Sau chùa Di Lạc	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
63	13099	294	Phan Thị Huyền	70/6 Hùng Vương, phường 9, quận 5	Trần Văn Hoàng	Trần Quốc	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
64	13184	294	Đinh Quốc Cường	Số nhà 244, tổ 6, ấp 8, Lộc Điền, Lộc Ninh, Bình Phước	Đinh Minh Tâm	Trần Quốc	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
65	13224	294	Hàng Phong Kiệt	16/16B1 Nguyễn Thiện Thuật, phường 2, quận 3	Hàng Phong Giàu	Trần Quốc	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
66	13813	294	Hàng Phong Kiệt	16/16B1 Nguyễn Thiện Thuật, phường 2, quận 3	Hàng Thị Thanh	Trần Quốc	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
67	15987	294	Võ Thị Nga	Áp Bình Thủy, Tân Phú, Đức Hòa, Long An	Cún Thế Quang (Bia mộ: Cuốn Thế Quang)	Đất Làng	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
68	15991	294	Nguyễn Thị Út	Số 9 Đường 17, phường Bình Hưng Hòa	Nguyễn Thị Ba	Đất Làng	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
69	15993	294	Nguyễn Thị Út	Số 9 Đường 17, phường Bình Hưng Hòa	Nguyễn Thị Sành	Đất Làng	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
70	16019	294	Nguyễn Thị Út	Số 9 Đường 17, phường Bình Hưng Hòa	Võ Văn Chấn	Đất Làng	204	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
71	82	298	Vòng Đình Kín	314/42/1 Tinh lộ 10, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân	Bùi Thị Lộc	Bắc Việt	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
72	499	298	Lê Văn Hoàng	280/29/2A Bùi Hữu Nghĩa, phường 2, quận Bình Thạnh	Lê Văn Huỳnh	Bắc Việt	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
73	736	298	Lê Thị Kim Hoàng	200/21A/68 Xóm Chiếu, phường 15, quận 4	Vòng A Ngo	Bắc Việt	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
74	1210	298	Nguyễn Đức Hùng	161 Phan Đình Phùng, phường 17, quận Phú Nhuận	Bùi Thị Gấm	Bắc Việt	66	10/1/2026	Tường trình CCCD: 1 Sao y, 2 photo
75	3702	298	Lê Quốc Cường	278/36 Đồng Đa 2, phường 2, quận Bình Thạnh	Lê Thị Ngọc Mai	Giác Quan	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
76	4210	298	Phạm Thị Bích Thủy	247/90/5 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11	Phạm Văn Thụy	Giác Quan	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
77	6000	298	Nguyễn Văn Hiếu	1/8 Pasteur, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1	Nguyễn Văn Bắc	Giác Quan	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
78	6121	298	Nguyễn Văn Bảy	97/32 Phạm Phú Thứ, phường 3, quận 6	Nguyễn Văn Chua	Giác Quan	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
79	9319	298	Huỳnh Văn Quang	69/2 Nguyễn Đình Chính, phường 15, quận Phú Nhuận	Huỳnh Thị Nhi	Liên Ứng	66	10/1/2026	Tường trình, Cam kết CCCD: 1 Sao y,
80	10236	298	Nguyễn Thị Minh Lợi	88 Khu phố 6, thị trấn Ba Tri, Ba Tri, Bến Tre	Phạm Thị Minh Hương	Liên Ứng	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
81	11199	298	Nguyễn Ngọc Lắm	366/248 Nguyễn Duy , phường 9, quận 8	Trần Thị Ánh	Sau chùa Di Lạc	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
82	11407	298	Lê Thị Bạch Mai	152A/15 Hưng Phú, phường 8, quận 8	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Sau chùa Di Lạc	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
83	11408	298	Lê Thị Bạch Mai	152A/15 Hưng Phú, phường 8, quận 8	Nguyễn Văn Hoàng	Sau chùa Di Lạc	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
84	12012	298	Hồ Thị Sa	333/7 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình	Nguyễn Văn Luông	Sau chùa Di Lạc	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
85	12532	298	Ngô Thị Ba	337/38B Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình	Võ Bình An	Trần Quốc	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
86	13177	298	Nguyễn Kim Hồng	609/17 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3	Nguyễn Văn Hiếu	Trần Quốc	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
87	13291	298	Nguyễn Anh Dũng	49/5 Dương Thiệu Tước, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Lê Thị Rót	Trần Quốc	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
88	13313	298	Nguyễn Thị Ngọc Hà	231/86 Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Trần Quốc	66	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
89	1798	338	Phạm Thị Loan	60/5B Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận	Nguyễn Thị Hai	Cán Bộ	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
90	2020	338	Đinh Trần Thu Duyên	88/9A Nguyễn Thị Nhỏ, phường 9, quận Tân Bình	Trần Thị Suyễn	Cán Bộ	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
91	2425	338	Nguyễn Thị Mỹ Kiều	46A Miếu Bình Đông, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Đỗ Hoàng Tuấn	Cán Bộ	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
92	2458	338	Phạm Thị Huệ	53 An Điền, phường 10, quận 5	Nguyễn Thị Ni	Cán Bộ	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
93	4912	338	Lê Thị Thu Vân	154/49/59A Âu Dương Lân, phường 3, quận 8	Lê Mừng (bìa mộ ghi: Lê Quang Mừng)	Giác Quan	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
94	6168	338	Quách Hớn Văn	A5B/13 Ấp 9, Vĩnh Lộc B, Bình Chánh	Quách Kim	Giác Quan	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
95	10844	338	Phạm Đình Ninh	229/46/1 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú	Phạm Quý Khang	Sau chùa Di Lạc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
96	10927	338	Quách Thị Huệ	Thôn 5, Ma Đa Guôi, Đa Hoai, Lâm Đồng	Trần Văn Ngọc (bìa mộ ghi: Bùi Quang Trung)	Sau chùa Di Lạc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
97	11393	338	Nguyễn Xuân Hy	44 Ca Văn Thỉnh, phường 11, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Huệ	Sau chùa Di Lạc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
98	11688	338	Lê Thị Tư	307/18 Tôn Đản, phường 15, quận 4	Lê Văn Lết	Sau chùa Di Lạc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
99	11818	338	Kiều Thị Rót	64/51/4 Nguyễn Khoái, phường 2, quận 4	Hồ Văn Ca	Sau chùa Di Lạc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
100	13147	338	Trần Xuân Bình	122/12 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp	Trần Lào	Trần Quốc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
101	13174	338	Trần Văn Hùng	89 Phạm Phú Thứ, phường 11, quận Tân Bình	Trần Văn Dũng	Trần Quốc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
102	13310	338	Võ Thị Diệu Tâm	48/7 Trường Sa, phường 17, quận Bình Thạnh	Võ Văn Mi	Trần Quốc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
103	13487	338	Lê Trọng Phú	67/99 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh	Lê Ngọc Cầu	Trần Quốc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
104	13624	338	Vương Văn Vạn	82/11 Nguyễn Duy, phường 14, quận 8	Trần Thị Hai	Trần Quốc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
105	13640	338	Nguyễn Thanh Cảnh	105 Lô B chung cư Lê Hồng Phong, phường 1, quận 10	Nguyễn Thọ Nội	Trần Quốc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
106	14770	338	Trần Xuân Bình	122/12 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp	Dương Thị Chút	Trần Quốc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
107	15150	338	Bùi Thị Lan	330/18/3B Âu Dương Lân, phường 3, quận 8	Nguyễn Thị Tý	Trần Quốc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
108	15181	338	Trần Thị Thành	184/1 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8	Dương Văn Đông	Trần Quốc	451	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
109	2554	296	Đinh Tuấn Anh	354/3/25 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh	Đinh Tuấn Phi	Cán Bộ	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
110	2618	296	Đinh Tuấn Anh	354/3/25 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh	Đinh Thị Thanh Tú	Cán Bộ	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
111	4403	296	Nguyễn Thị Loan	294/3 Lê Hồng Phong, phường 4, quận 5	Nguyễn Thị Tú Trinh	Giác Quan	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
112	4684	296	Võ Thị Hoa	123/9 Huỳnh Văn Bánh, phường 17, quận Phú Nhuận	Phan Quốc Cường	Giác Quan	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
113	4703	296	Nguyễn Văn Oanh	215/20 Huỳnh Văn Bánh, phường 11, quận Phú Nhuận	Nguyễn Văn Chương	Giác Quan	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
114	4704	296	Nguyễn Thành Lý	138/12 đường Số 1, phường 4, quận Gò Vấp	Phạm Thị Lan	Giác Quan	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
115	4975	296	Huỳnh Dương Thúy Huyền	413/28 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận	Huỳnh Dương Thái Bằng	Giác Quan	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
116	5163	296	Tăng Vũ Hồng Oanh	3-2 Lô F Chung cư Lạc Long Quân, phường 5, quận 11	Tăng Thị Giỏi	Giác Quan	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
117	6050	296	Trần Thị Kim Hoàng	26C/40 Lạc Long Quân, phường 3, Quận 11	Trần Quang Nam	Giác Quan	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
118	6346	296	Nguyễn Văn Thân	27/40/26 Huỳnh Tịnh Của, phường Võ Thị Sáu, quận 3	Lâm Thị Chước	Giác Quan	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
119	16244	296	Huỳnh Thị Bạch Tuyết	602/33/6 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh	Trần Thị Vân	Chín Lý	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
120	16283	296	Nguyễn Vinh Quang	36/2 Bàu Cát 1, phường 14, quận Tân Bình	Nguyễn Văn Hoan (Bia mộ ghi: Nguyễn Minh Hoan)	Chín Lý	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
121	16295	296	Huỳnh Thị Bạch Tuyết	602/33/6 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh	Trần Thị Ngọc Ư	Chín Lý	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
122	16429	296	Đỗ Phước Thọ	47/74 Nguyễn Hữu Tiến, Tây Thạnh, Tân Phú	Đỗ Lê Huy Sơn (tự Hải)	Chín Lý	206	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
123	3819	304	Nguyễn Thị Bông	539/65 Cách Mạng Tháng 8, phường 15, quận 10	Nguyễn Thị Hóa	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
124	3852	304	Huỳnh Chí An	515/23 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận	Huỳnh Xương	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
125	4192	304	Trương Nguyệt Phú	59/26/80 Huỳnh Tịnh Của, phường Võ Thị Sáu, quận 3	Phạm Thị Vinh	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
126	4214	304	Hoàng Thị Bình	356/5 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh	Hoàng Thị Vinh	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
127	4215	304	Trương Nguyệt Phú	59/26/80 Huỳnh Tịnh Của, phường Võ Thị Sáu, quận 3	Phạm Thị Lai	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
128	4399	304	Lê Thị Điều	30 Nguyễn Duy, phường 14, quận 8	Phạm Văn Hải	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
129	4452	304	Đinh Thị Mỹ An	385A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Phùng Quang Vinh	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
130	4517	304	Lý Thị Kim Thanh	57/66 Hồ Thi Kỳ, phường 1, quận 10	Lý Văn Giỏi	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
131	4536	304	Phan Thị Mỹ Lan	202/1 Hải Thượng Lãn Ông, phường 14, quận 5	Đặng Chí Tài	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
132	4632	304	Triệu Thị Ngọc Duyên	3.8 C/c Quân Sự, phường 9, quận 11	Triệu Thị Ngọc Dung	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
133	4661	304	Hà Thị Kim Tuyết	217/1B Bà Hom, phường 13, quận 6	Hà Công Lâm	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
134	4836	304	Trần Hữu Cang	161/27 Kp2A Bùi Hữu Nghĩa, phường 7, quận 5	Trần Mỹ Hoa Hồ	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
135	5197	304	Cái Bằng	341/44/26 Đường số 10, phường 8, quận Gò Vấp	Nguyễn Thị Bảy	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
136	5200	304	Khổng Thị Thúy Hằng	7B/17 Thành Thái, phường 14, quận 10	Trần Thị Nữ	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
137	5262	304	Trần Thị Mông	352/52 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8	Trần Văn Tính	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
138	5268	304	Hồ Xuân Dinh	246/7B/15 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh	Trần Thị Lợi	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
139	5467	304	Nguyễn Văn Đệp	Vĩnh Khánh 1, xã Vĩnh Tế, Châu Đốc, An Giang	Nguyễn Thị Hồng Oanh	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
140	3819	304	Nguyễn Thị Bông	539/65 Cách Mạng Tháng 8, phường 15, quận 10	Nguyễn Thị Hóa	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
141	3852	304	Huỳnh Chí An	515/23 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận	Huỳnh Xương	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
142	4192	304	Trương Nguyệt Phú	59/26/80 Huỳnh Tịnh Của, phường Võ Thị Sáu, quận 3	Phạm Thị Vĩnh	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
143	4214	304	Hoàng Thị Bình	356/5 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh	Hoàng Thị Vinh	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
144	4215	304	Trương Nguyệt Phú	59/26/80 Huỳnh Tịnh Của, phường Võ Thị Sáu, quận 3	Phạm Thị Lai	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
145	4399	304	Lê Thị Điều	30 Nguyễn Duy, phường 14, quận 8	Phạm Văn Hải	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
146	4452	304	Đinh Thị Mỹ An	385A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Phùng Quang Vinh	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
147	4517	304	Lý Thị Kim Thanh	57/66 Hồ Thi Kỵ, phường 1, quận 10	Lý Văn Giới	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
148	4536	304	Phan Thị Mỹ Lan	202/1 Hải Thượng Lãn Ông, phường 14, quận 5	Đặng Chí Tài	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
149	4632	304	Triệu Thị Ngọc Duyên	3.8 C/c Quân Sự, phường 9, quận 11	Triệu Thị Ngọc Dung	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
150	4661	304	Hà Thị Kim Tuyết	217/1B Bà Hom, phường 13, quận 6	Hà Công Lâm	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
151	4836	304	Trần Hữu Cang	161/27 Kp2A Bùi Hữu Nghĩa, phường 7, quận 5	Trần Mỹ Hoa Hồ	Giác Quan	209	13/1/2026	Tường trình, Cam kết CCCD: 1 Sao y.
152	5197	304	Cái Bằng	341/44/26 Đường số 10, phường 8, quận Gò Vấp	Nguyễn Thị Bảy	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
153	5200	304	Khổng Thị Thúy Hằng	7B/17 Thành Thái, phường 14, quận 10	Trần Thị Nữ	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
154	5262	304	Trần Thị Mông	352/52 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8	Trần Văn Tính	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
155	5268	304	Hồ Xuân Dinh	246/7B/15 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh	Trần Thị Lợi	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
156	5467	304	Nguyễn Văn Đệp	Vĩnh Khánh 1, xã Vĩnh Tế, Châu Đốc, An Giang	Nguyễn Thị Hồng Oanh	Giác Quan	209	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẬT BẢNG QUẬN BÌNH TÂN